

Số: 42/2018/QĐST- DS

Đ, ngày 07 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2018/TLST – DS, ngày 30 tháng 5 năm 2018,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Văn G, sinh năm 1969

Địa chỉ: 327 Phạm Văn Đồng, tổ 7, phường TN, thành phố P, tỉnh G.

Bị đơn: Ông Đỗ H, sinh năm 1966

Địa chỉ: Làng Đê Hoach, xã ĐK, huyện Đ, tỉnh G.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền nợ: Ông Trần Văn G và ông Đỗ H tự nguyện thỏa thuận và đi đến thống nhất là ông Đỗ H còn nợ ông Trần Văn G số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Bị đơn ông Đỗ H tự nguyện trả cho ông Trần Văn G số tiền còn nợ gốc là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) và không tính lãi xuất.

2.2 Về phương thức và thời hạn trả nợ: Vào ngày 30/3/2019 ông Đỗ H trả cho ông Trần Văn G số tiền nợ gốc nợ là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu) là dứt điểm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3. *Về án phí*: Các bên đương sự hòa giải thành nên được giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng), ông Trần Văn G và ông Đỗ H mỗi người phải nộp là 625.000 (Sáu trăm hai mươi lăm ngàn) đồng. Ông Trần Văn G tự nguyện nộp cả phần án phí cho ông Đỗ H. Tổng cộng ông Trần Văn G phải nộp là 1.250.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng ông G được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.882.700 đồng (Hai triệu tám trăm tám mươi hai ngàn bảy trăm đồng) ông Trần Văn G được nhận lại số tiền 1.632.700 đồng (Một triệu sáu trăm ba mươi hai ngàn bảy trăm đồng) theo Biên lai số 0002629, ngày 30/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đak Đoa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đak Đoa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Viết Minh Quân